

Số: 03/2017/QĐST- DS

Hải Phòng, ngày 28 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 04/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Cụ Nguyễn Văn P (đã chết ngày 12/6/2009).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968; địa chỉ: phường MĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị Xây, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã TP, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn: Ông Trần Xuân H, Luật sư của Văn phòng Luật sư TV thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình; địa chỉ: quận KA, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Anh Lý Văn A, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn LP 2, xã TP, huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Công M, Trưởng Văn phòng Luật sư CM thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Bá Tr, sinh năm 1988; địa chỉ: xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982; địa chỉ: xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng; hiện đang cư trú tại Hàn Quốc;

- Chị Nguyễn Thị Th; địa chỉ: xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

- Chị Nguyễn Thị S; địa chỉ: xã T, huyện KT, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị Th và chị Nguyễn Thị S: Anh Lý Văn A, sinh năm 1976; Thôn LP 2, xã TP, huyện KT, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giá trị tài sản tranh chấp 800.000 đồng/1m².

- Bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị Nh, ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Q, bà Nguyễn Thị X (là những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn) hỗ trợ cho phía bị đơn 230.000.000 (Hai trăm ba mươi triệu) đồng để bị đơn tạo lập chỗ ở mới.

- Bà Lê Thị L anh Nguyễn Bá T chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị Th và chị Nguyễn Thị S đồng ý nhận 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng từ những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của cụ Phát để tạo lập chỗ ở mới và cam kết không khiếu kiện gì về phần diện tích đất và tài sản trên diện tích đất 456,9m² tại thửa số 264, tờ bản đồ số 6 tại thôn LX, xã TS, KT, Hải Phòng của cụ Nguyễn Văn P, diện tích đất trên thuộc quyền sử dụng của cụ Nguyễn Văn P.

Các bên đã thanh toán cho nhau xong số tiền 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng).

- Về án phí sơ thẩm:

Cụ Nguyễn Văn P được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nên những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của cụ P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn S 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2010/2025 ngày 18 tháng 11 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2010/2026 ngày 18 tháng 11 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho Bà Nguyễn Thị X 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2010/2027 ngày 18 tháng 11 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho ông Nguyễn Thị S 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2010/2028 ngày 22 tháng 11 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn Q 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2010/2029 ngày 22 tháng 11 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Nh 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2010/2030 ngày 22 tháng 11 năm 2011 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng.

Bà Lê Thị L, anh Nguyễn Bá T chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị Th và chị Nguyễn Thị S phải chịu 5.750.000 (*năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo Biên lai số 000506 ngày 22 tháng 10 năm 2008; Biên lai số 000504 ngày 01 tháng 9 năm 2008 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện KT, thành phố Hải Phòng; Biên lai số 0008990 ngày 05 tháng 11 năm 2014 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Bà Lê Thị L, anh Nguyễn Bá T chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Thị Th và chị Nguyễn Thị S còn phải nộp 5.450.000 (*năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự (để thi hành);
- VKSND cùng cấp;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: HSVA, HCTP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng